

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **63** /2026/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày **15** tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh
Quy hoạch không gian tầm thấp trên địa bàn thành phố Hà Nội**
(Thực hiện một phần nội dung tại điểm a, khoản 3, điều 11
Luật Thủ đô số 02/2026/QH16)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủ đô số 02/2026/QH16;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng không nhân dân số 49/2024/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 98/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng số 130/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 288/2025/NĐ-CP ngày 05/12/2025 của Chính phủ quy định về quản lý tàu bay không người lái và phương tiện bay khác;

Xét Tờ trình số 239/TTr-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc trình ban hành Nghị quyết quy định việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Quy hoạch không gian tầm thấp, không gian tầm cao trên địa bàn thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số 140/BC-ĐT ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân Thành phố; Các văn bản giải trình số 2730/UBND-ĐT ngày 12 tháng 6 năm 2026 và số 2769/UBND-TH ngày 14 tháng 6 năm 2026 của UBND Thành phố; ý kiến tiếp thu của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội tại kỳ họp thứ Tư HĐND thành phố Hà Nội khóa XVII, nhiệm kỳ 2026-2031.

Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Nghị quyết quy định về việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Quy hoạch không gian tầm thấp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về nguyên tắc quy hoạch và trình tự thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Quy hoạch không gian tầm thấp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác lập, thẩm định, phê duyệt, rà soát, điều chỉnh, công bố, thực hiện Quy hoạch không gian tầm thấp trên địa bàn thành phố Hà Nội; các tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác quản lý, khai thác, hoạt động trong không gian tầm thấp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 3. Nguyên tắc quy hoạch

1. Lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Quy hoạch không gian tầm thấp phục vụ cho mục đích quản lý, khai thác, sử dụng trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, giao thông và quản lý đô thị gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Quy hoạch không gian tầm thấp phải phù hợp với Quy hoạch an ninh quốc phòng, hàng không dân dụng và Quy hoạch tổng thể Thủ đô tầm nhìn 100 năm.

3. Quy hoạch phân khu vực hoạt động, phân vùng, phân lớp, hành lang hoạt động trong không gian tầm thấp (phạm vi trong giới hạn độ cao dưới 1.000 mét, có nghiên cứu mở rộng đến dưới 3.000 mét) phải nằm ngoài phạm vi các khu vực bảo vệ an ninh quốc phòng, vùng cấm bay, hạn chế bay do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quy định và đảm bảo đồng bộ, khớp nối với quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch không gian ngầm.

4. Quy hoạch đồng bộ hệ thống hạ tầng phục vụ hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, giao thông và quản lý đô thị trong không gian tầm thấp. Ưu tiên các công trình có tính lưỡng dụng, có khả năng sẵn sàng chuyển sang phục vụ nhu cầu quốc phòng, an ninh; bảo tồn không gian văn hoá và cảnh quan môi trường, di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh. Bảo đảm kết nối đồng bộ giữa các công trình.

5. Quy hoạch hệ thống các công trình hạ tầng trong không gian tầm thấp và việc thực hiện các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, giao thông trong không gian tầm thấp phải tuân thủ các quy định pháp luật và đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan đến quyền riêng tư, an toàn tài sản, môi trường, tiếng ồn để tránh ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp và sinh hoạt của người dân, doanh nghiệp trong khu vực quy hoạch; bảo đảm phù hợp với điều kiện tự nhiên, khí tượng, địa chất, địa mạo, thủy văn; bảo đảm an toàn trong quá trình sử dụng và sau khi kết thúc sử dụng.

Chương II

LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT, ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH KHÔNG GIAN TẦM THẤP

Điều 4. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch không gian tầm thấp

1. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch không gian tầm thấp bao gồm:

a) Lập quy hoạch;

b) Thẩm định quy hoạch;

c) Phê duyệt quy hoạch.

2. Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chi tiết nội dung, thành phần hồ sơ, thời gian và chi phí lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch không gian tầm thấp.

Điều 5. Lập quy hoạch

1. Ủy ban nhân dân Thành phố lựa chọn cơ quan có năng lực và kinh nghiệm tổ chức lập Quy hoạch không gian tầm thấp.

2. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch có trách nhiệm:

a) Lấy ý kiến Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành liên quan về nội dung quy hoạch;

b) Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân các tỉnh trong vùng Thủ đô;

c) Lấy ý kiến các sở, ban, ngành Thành phố; cơ quan, tổ chức liên quan; Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi, ranh giới khu vực lập quy hoạch;

d) Tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến tham gia trong quá trình lập quy hoạch; hoàn thiện hồ sơ trước khi trình thẩm định quy hoạch.

3. Đối với những nội dung thuộc bí mật nhà nước phải bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình lấy ý kiến.

Điều 6. Thẩm định quy hoạch

1. Ủy ban nhân dân Thành phố quy định cụ thể cơ quan chịu trách nhiệm thẩm định quy hoạch.

2. Cơ quan thẩm định có trách nhiệm:

a) Tham mưu tổ chức họp Hội nghị thẩm định quy hoạch (thành phần gồm: Các sở, ban, ngành Thành phố, cơ quan, tổ chức liên quan; Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi, ranh giới khu vực lập quy hoạch; đại diện Bộ Tư lệnh Thủ đô; đại diện các Bộ: Quốc phòng, Công an, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ; đại diện UBND các tỉnh có liên quan và các thành phần khác theo tính chất và yêu cầu cụ thể của khu vực lập quy hoạch);

b) Hướng dẫn cơ quan tổ chức lập quy hoạch nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, hoàn thiện hồ sơ;

c) Tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt quy hoạch.

Điều 7. Phê duyệt quy hoạch

Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt quy hoạch sau khi lấy ý kiến của các bộ, ngành liên quan và được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua.

me

Điều 8. Công bố quy hoạch

1. Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày được phê duyệt, Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo công bố công khai nội dung của Quy hoạch không gian tầm thấp; đối với những nội dung thuộc bí mật nhà nước phải bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

2. Quy hoạch không gian tầm thấp phải được công bố trên hệ thống thông tin quốc gia về quy hoạch.

Điều 9. Kế hoạch thực hiện quy hoạch

1. Sau khi Quy hoạch không gian tầm thấp được phê duyệt hoặc điều chỉnh tổng thể, Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo việc thực hiện và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch.

2. Yêu cầu về kế hoạch thực hiện Quy hoạch không gian tầm thấp bao gồm:

- a) Phù hợp nội dung quy hoạch đã được phê duyệt;
- b) Bảo đảm tính khả thi về thời gian, nguồn lực và các điều kiện tổ chức thực hiện;
- c) Xác định rõ, cụ thể về tiến độ, trách nhiệm của các cơ quan trong tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật;
- d) Đề xuất các giải pháp tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo kết quả công tác thực hiện quy hoạch.

Điều 10. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch

1. Quy hoạch không gian tầm thấp phải được rà soát, đánh giá quá trình triển khai thực hiện định kỳ, khi có tình huống yêu cầu khẩn cấp phát sinh (đe dọa ảnh hưởng quốc phòng, an ninh, an toàn bay), thiên tai, sự cố nghiêm trọng hoặc thay đổi lớn về công nghệ để điều chỉnh phù hợp.

2. Ủy ban nhân dân Thành phố quy định cụ thể trình tự, thủ tục cần thực hiện và thành phần hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch không gian tầm thấp.

Chương III

CƠ CHẾ PHỐI HỢP VÀ GIÁM SÁT

Điều 11. Cơ chế phối hợp

1. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội lấy ý kiến thống nhất của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ và tham vấn các bộ, cơ quan ngang bộ khác có liên quan, UBND các tỉnh trong vùng Thủ đô trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Quy hoạch không gian tầm thấp.

me

2. Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và tổ chức thực hiện Quy hoạch không gian tầm thấp.

Điều 12. Giám sát thực hiện

Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo Bộ Tư lệnh Thủ đô phối hợp với Công an Thành phố giám sát việc thực hiện Quy hoạch không gian tầm thấp; định kỳ báo cáo Bộ Quốc phòng xử lý các vấn đề sự cố phát sinh.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết:

a) Thực hiện quy định tại điểm d, đ khoản 3 và khoản 5 điều 33 Luật Thủ đô trong quá trình tổ chức thi hành Nghị quyết và chịu trách nhiệm thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giải trình khi xây dựng, tổ chức thực hiện Nghị quyết;

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đề cao trách nhiệm, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả; không để trục lợi chính sách, thất thoát, lãng phí trong quá trình thực hiện Nghị quyết này. Phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh trong vùng Thủ đô trong quá trình tổ chức thực hiện;

c) Trong quá trình thực hiện, Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp tục đánh giá tác động chính sách, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, bất cập để kịp thời báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung theo quy định;

d) Quy định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các thủ tục, trình tự lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch không gian tầm thấp trên địa bàn Thành phố; Xây dựng và ban hành quy trình nội bộ thống nhất trong tiếp nhận, thẩm định và xử lý hồ sơ, bảo đảm rõ trách nhiệm, rõ thời hạn và thuận lợi trong tổ chức thực hiện; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong toàn bộ quy trình giải quyết thủ tục đầu tư, hướng tới thực hiện đồng bộ trên môi trường điện tử, chuyển đổi số, nâng cao tính công khai, minh bạch và khả năng giám sát sau khi Nghị quyết ban hành.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội tổ chức tuyên truyền và giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.
2. Đối với các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định của pháp luật khác có liên quan.
3. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước ở trung ương, bao gồm cả văn bản quy định cơ chế, chính sách áp dụng cho các đối tượng, địa phương khác, ban hành sau ngày Luật Thủ đô, văn bản thi hành Luật Thủ đô có hiệu lực thi hành có quy định cơ chế, chính sách ưu đãi hoặc thuận lợi hơn quy định của Luật Thủ đô, văn bản thi hành Luật Thủ đô thì việc áp dụng do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội khóa XVII, kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 15 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: Quốc phòng, Công an, Nội vụ, Tài chính, Tư pháp, Xây dựng, Khoa học và công nghệ;
- Cục KTVB và XLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Các Ban Đảng Thành ủy, VP Thành ủy;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các vị đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Văn phòng: ĐDBQH và HĐND TP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Trung tâm Thông tin, DL và CNS TP;
- Lưu: VT.



Phùng Thị Hồng Hà